

Ngày 17/06/2016

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**
**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**
**BVH: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%**

BVH - Tập đoàn Bảo Việt - Thông báo, ngày 29/6 sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 8%/mệnh giá, tương đương chi khoảng 544 tỷ đồng. Thời gian thanh toán cổ tức từ ngày 29/7/2016, với hình thức nhận trực tiếp hoặc thông qua chuyển khoản.

**NT2: Doanh thu 5 tháng đầu năm đạt 2.425 tỷ đồng, hoàn thành 41% kế hoạch năm**

NT2 - CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Cập nhật kết quả kinh doanh 5 tháng đầu năm, với tổng sản lượng điện 2.302 triệu kWh, đạt 52% kế hoạch năm; doanh thu đạt được 2.425 tỷ đồng, hoàn thành 41% kế hoạch năm.







**HTL: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%**

HTL - CTCP Kỹ thuật và Ô tô Trường Long - Dự kiến ngày 6/7 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 1/2016, ngày đăng ký cuối cùng là 8/7. Theo đó, HTL dự kiến chi 36 tỷ đồng để trả cổ tức theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/7.

**CII: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%**

CII - CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Tp. HCM – HĐQT đã thống nhất tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2016 bằng tiền mặt là 20% và chia thành ba đợt. Đợt 1, CII dự kiến chi trả cổ tức vào tháng 7 hoặc tháng 8/2016, với tỷ lệ chi trả 6,5%; cổ tức đợt 2 là 6,5% trả trước tết Âm lịch năm 2017 và đợt 3 dự kiến chi trả 7% cổ tức khoảng tháng 4/2017, trước Đại hội đồng cổ đông thường niên.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑	92.93 17,733.10
	Nasdaq	↑	9.98 4,844.92
	S&P 500	↑	6.49 2,077.99
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓	-16.32 5,950.48
	DAX 	↓	-56.24 9,550.47
CHÂU Á 	CAC 40 	↓	-18.57 4,153.01
	Nikkei 225	↑	300.48 15,734.62
CHÂU Á 	Hang Seng	↑	211.22 20,249.64
	Shanghai	↓	-14.39 2,872.82

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 17/06/2016)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**
**Từ 1/8 sẽ tăng lương hưu, trợ cấp hằng tháng**

Từ tháng 8 tới đây, người nghỉ hưu, hưởng trợ cấp hằng tháng trong khoảng thời gian từ 1/1/2015 đến trước ngày 1/5/2016, sẽ được tăng thêm 8% mức lương hưu, trợ cấp. Mức tăng lương hưu, trợ cấp lần này được tính trên nền mức lương cơ sở đã tăng từ 1/5/2016 là 1.210.000 đồng một tháng. Ngoài ra, Chính phủ cũng quyết định nâng mức lương hưu, trợ cấp hằng tháng của nhóm đối tượng thu nhập thấp lên mức 2.000.000 đồng một người. Nội dung Nghị định 55 của Chính phủ vừa ban hành đã quy định khá chi tiết mức hưởng lương hưu, trợ cấp hằng tháng của các đối tượng người lao động.

**Việt Nam đứng thứ 2 Đông Nam Á về thương mại hai chiều với EU trong năm 2015**

Theo hãng tin Bloomberg, số liệu của văn phòng EU tại Singapore cho thấy, tổng kim ngạch thương mại hai chiều giữa EU và Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) trong năm 2015 đạt 201,4 tỷ Euro, tương đương 227 tỷ USD. Trong đó, tỷ trọng của Việt Nam trong tổng kim ngạch nói trên đạt 19,1%, cao hơn khá nhiều so với con số 15,4% của năm 2014, và hiện đứng thứ hai tại khu vực Đông Nam Á, chỉ sau Singapore.

**Ngày 17/06: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.862 đồng, giảm 16 đồng so với hôm qua**

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 17/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.862 đồng, giảm 16 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.518 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.205 VND/USD. Lúc 8 giờ 30 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330 VND/USD (mua vào – bán ra), giảm 15 đồng so với cùng thời điểm sáng qua.

**Sáng ngày 17/06: Giá vàng SJC ở mức 34,20-34,30 triệu đồng/lượng**

Sáng nay (17/6) giá vàng SJC trong nước lại có phiến giảm mạnh tới 450.000 đồng mỗi lượng, hiện thương hiệu này đang giao dịch quanh mức 34,36 triệu đồng. Bảng giá vàng SJC tại Công ty DOJI Hà Nội và Công ty Phú Quý cũng giảm 450.000 đồng, hiện đang giao dịch quanh mức 34,20 triệu đồng/lượng - 34,30 triệu đồng/lượng. Trên thị trường thế giới, giá vàng trong phiến sáng nay giao dịch ở ngưỡng 1.279,5 USD/ounce, giảm tới 29 USD so với phiến trước.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**
**Ngày 16/06: Chỉ số Dow Jones giảm 0,2% xuống 17.640,17 điểm**

Chứng khoán Mỹ phiên 16/6 tăng điểm khi giới đầu tư xử lý thông điệp về cái chết của nhà lập pháp người Anh liên quan đến chiến dịch Brexit. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 92,93 điểm, tương đương 0,53%, lên 17.733,1 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 6,49 điểm, hay 0,31%, lên 2.077,99 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 9,98 điểm, tương ứng 0,21%, lên 4.844,92 điểm.

**Ngày 16/06: Dầu thô giảm 3,7%, xuống 46,21 USD/thùng**

Giá dầu Mỹ phiên 16/6 ghi nhận mức giảm một ngày lớn nhất kể tháng 4 do thị trường lo ngại về cuộc bỏ phiếu của người dân Anh về Brexit. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 7/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,8 USD, tương đương 3,7%, xuống 46,21 USD/thùng, thấp nhất kể từ 13/5. Giá dầu Brent giao tháng 8/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,78 USD, tương ứng 3,6%, xuống 47,19 USD/thùng, thấp nhất kể từ 10/5.

Ngày 17/06/2016

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

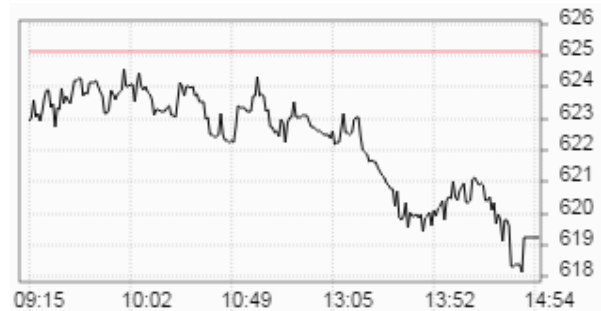
Thay đổi (điểm)	↓	<b>-5,86/-0,94%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>619.25</b>
Khối lượng (cp)		<b>148,648,035</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>2,929.29</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>77</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>162</b>
Số cp đứng giá	→	<b>68</b>

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

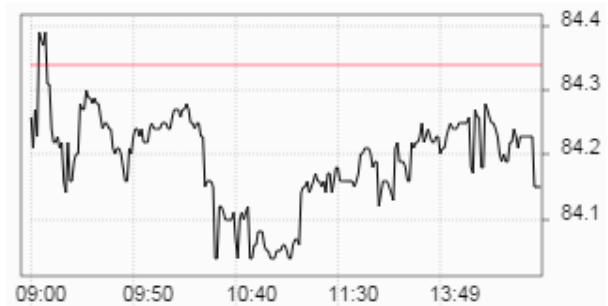
Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,23/-0,28%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>83.92</b>
Khối lượng (cp)		<b>52,693,302</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>691.77</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>92</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>105</b>
Số cp đứng giá	→	<b>182</b>

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	<b>15,094,520</b>	<b>2,244,802</b>
<b>BÁN</b>	<b>43,711,580</b>	<b>5,223,329</b>
<b>MUA - BÁN</b>	<b>-28,617,060</b>	<b>-2,978,527</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VNH	1.4	1.4	1.4	1.4	352,520	↑ 7.7%
HAX	31.6	33.7	33.7	31.2	299,740	↑ 7.0%
GTN	21.4	23	23	21	5,142,590	↑ 7.0%
TMT	38.9	41.5	41.5	38.9	409,360	↑ 7.0%
CIG	3.1	3.1	3.1	3	204,590	↑ 6.9%

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
IDV	57	60	60	57	60,307	↑ 9.9%
DPC	35.7	35.7	35.7	35.7	200	↑ 9.9%
DNC	33.5	33.5	33.5	33.5	100	↑ 9.8%
VBH	17.9	17.9	17.9	17.9	1,000	↑ 9.8%
LM7	2.9	3.4	3.4	2.9	200	↑ 9.7%

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 17/06, khối ngoại bán ròng tổng cộng hơn 468,48 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 426,3 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng gần 42,2 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (825.000 cp), VIX (711.900 cp), SHS (212.600 cp), VGS (143.100 cp), VNR (66.400 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (2.627.400 cp), SHB (1.313.000 cp), VCG (676.300 cp), VND (101.000 cp), HUT (100.000 cp).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN**

**Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)**



Vùng mua: 45.0 - 47.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 48.0 - 50.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 45.0 - 47.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 47.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 48.0 - 50.0.

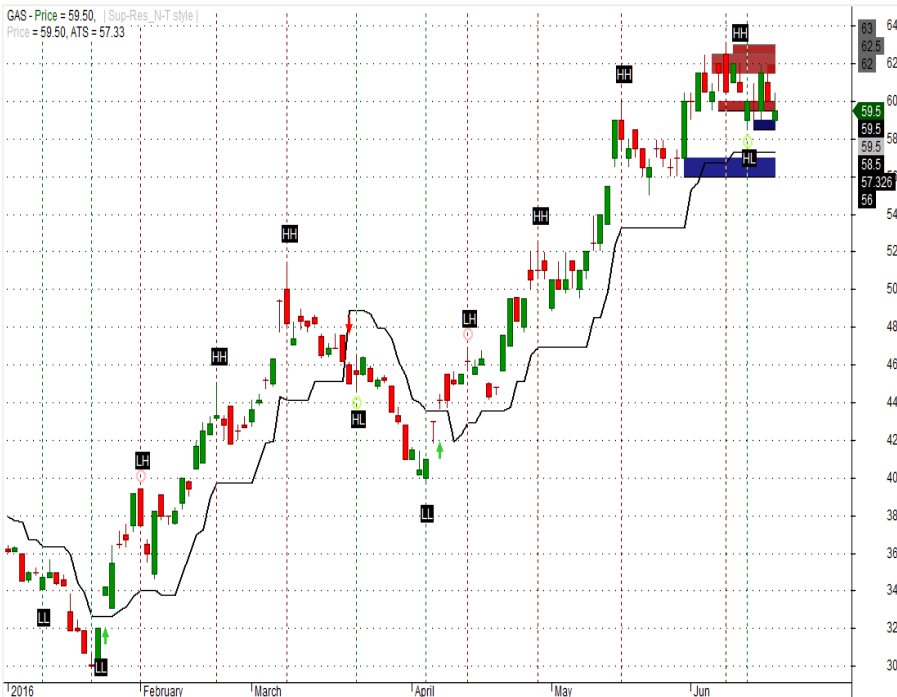
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 70% cash/ 30% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↓ BBs
MA	→ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume

**Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)**



Vùng mua: 50.0 - 55.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 60.0 - 65.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 50.0 - 55.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 55.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 60.0 - 65.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

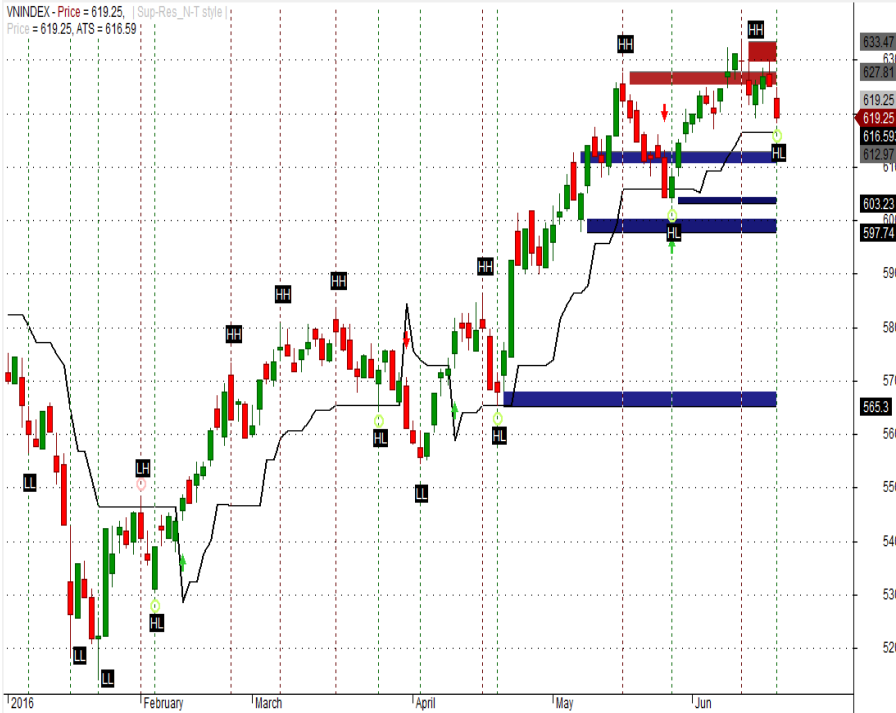
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 20%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	↓ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**VN-INDEX**



Vùng mua: 600 - 610      Vùng chốt lời ngắn hạn: 630 - 640

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 610 - 620 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

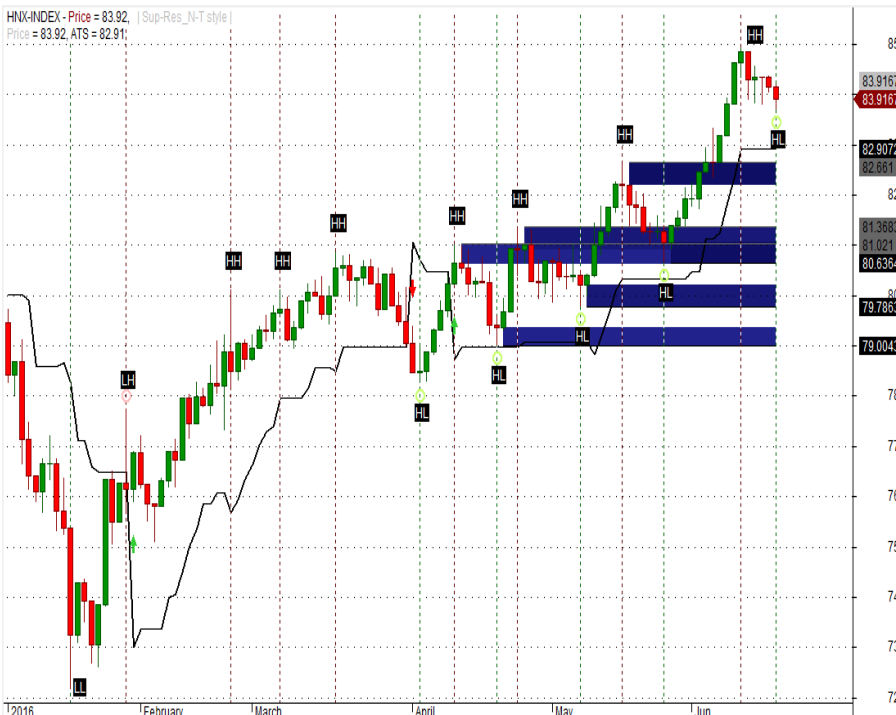
Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 600 - 610 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 630 - 640 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	➔ ROC	⬇️ BBs	➔
MA	➔ RSI	➔ SD	➔
MACD	⬆️ Stochastic	⬆️ ATR	➔
PSAR	➔ %R	⬇️ Volume	
Aroon	⬆️ MFI	⬆️ Volume	⬆️

**HNX-INDEX**



Vùng mua: 82.0 - 83.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 85.0 - 86.0

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 82.0 - 83.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 82.0 - 83.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 85.0 - 86.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

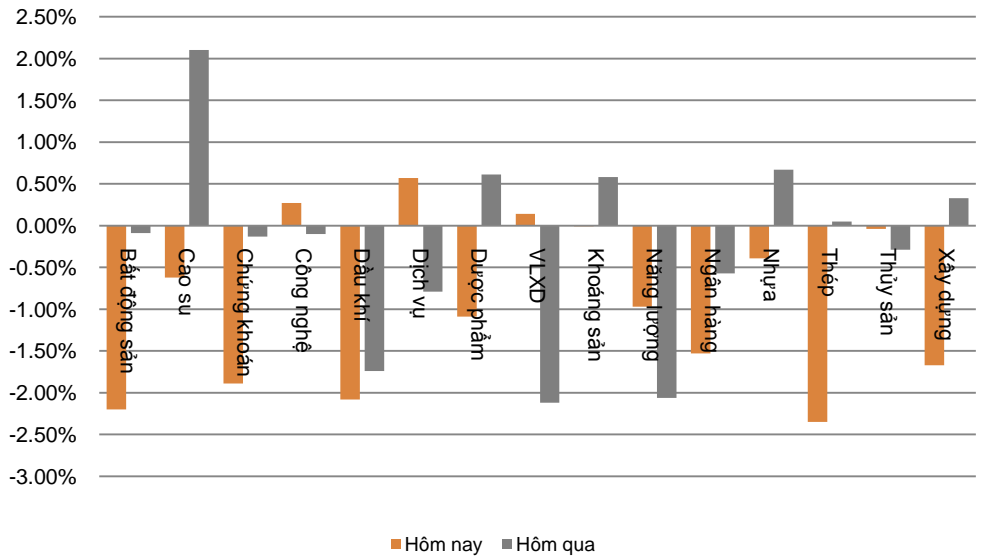
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	⬆️ ROC	➔ BBs	⬆️
MA	⬆️ RSI	⬆️ SD	⬆️
MACD	⬆️ Stochastic	⬆️ ATR	➔
PSAR	⬆️ %R	⬆️ Volume	
Aroon	⬆️ MFI	⬆️ Volume	⬆️

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -2.20%
Cao su	↓ -0.62%
Chứng khoán	↓ -1.89%
Công nghệ	↑ 0.27%
Dầu khí	↓ -2.08%
Dịch vụ	↑ 0.57%
Dược phẩm	↓ -1.09%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.14%
Khoáng sản	↓ -0.01%
Năng lượng	↓ -0.97%
Ngân hàng	↓ -1.53%
Nhựa	↓ -0.39%
Thép	↓ -2.35%
Thủy sản	↓ -0.04%
Xây dựng	↓ -1.67%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**



**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
<b>Bất động sản</b>	VIC	53.5	52	↓ -1.5	↓ -2.8%	3,234,450
	KBC	14.6	14.5	↓ -0.1	↓ -0.7%	2,631,760
	HAG	7.8	7.6	↓ -0.2	↓ -2.6%	4,503,340
	REE	21.1	20.9	↓ -0.2	↓ -1.0%	238,390
	KDH	22.9	22.8	↓ -0.1	↓ -0.4%	54,110
<b>Chứng khoán</b>	SSI	21.2	20.5	↓ -0.7	↓ -3.3%	5,363,960
	HCM	31.7	31.2	↓ -0.5	↓ -1.6%	1,089,320
	KLS	10.7	10.7	→ 0.0	→ 0.0%	387,060
	VND	12.4	12.1	↓ -0.3	↓ -2.4%	773,923
	BVS	13	12.8	↓ -0.2	↓ -1.5%	35,700
<b>Thép</b>	HPG	38.1	37.4	↓ -0.7	↓ -1.8%	5,659,440
	HSG	41.6	39.2	↓ -2.4	↓ -5.8%	4,254,340
	POM	9.4	9.5	↑ 0.1	↑ 1.1%	2,480
	DTL	14.9	14.9	→ 0.0	→ 0.0%	-
	TLH	9.4	9	↓ -0.4	↓ -4.3%	1,624,740
VIS	11.4	11	↓ -0.4	↓ -3.5%	190,220	

Ngày 17/06/2016

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
HAG	Mua	Mở	7.9	7.6	11.2	↑ 41.8%	↓ -3.8%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	24.3	29.1	↑ 39.9%	↑ 16.8%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	19.9	24.7	↑ 29.3%	↑ 4.2%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	54.9	72.4	↑ 47.8%	↑ 12.0%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.3	15.4	↑ 15.8%	→ 0.0%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	66.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 5.6%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	51.5	66.8	↑ 28.5%	↓ -1.0%	06/05/2016	
FLC	Mua	Mở	6.6	6.6	12.0	↑ 81.8%	→ 0.0%	08/06/2016	
NLG	Mua	Mở	22.7	22.2	28.1	↑ 23.8%	↓ -2.2%	08/06/2016	
HQC	Mua	Mở	5.3	5.4	8.0	↑ 50.9%	↑ 1.9%	08/06/2016	
SCR	Mua	Mở	9.8	9.8	13.0	↑ 32.7%	→ 0.0%	08/06/2016	
BCI	Mua	Mở	23.6	23.5	30.0	↑ 27.1%	↓ -0.4%	08/06/2016	
TDH	Mua	Mở	14.5	11.9	18.8	↑ 29.7%	↓ -17.9%	08/06/2016	Cổ tức bằng tiền 15%, cổ phiếu 15%
NTL	Mua	Mở	11.5	11.3	14.0	↑ 21.7%	↓ -1.7%	08/06/2016	
Trung bình:						↑	1.0%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	31.5%		

Ngày 17/06/2016

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>



Ngày 17/06/2016

**BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

**Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-caocap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-caocap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-caocap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-caocap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-caocap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-caocap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-caocap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

**Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-caocap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>



**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT**

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 17/06/2016

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
17/06/2016	20/06/2016	07/07/2016	GIL	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	55	0.5 (0.92%)
17/06/2016	20/06/2016	30/06/2016	DPR	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	38	-0.8 (-2.06%)
17/06/2016	20/06/2016	04/07/2016	PJS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 700 đồng/CP	11.7	-1.8 (-13.33%)
17/06/2016	20/06/2016	05/07/2016	VGS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	12.7	-0.1 (-0.78%)
17/06/2016	20/06/2016	06/07/2016	SEB	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	32	0 (0%)
17/06/2016	20/06/2016	28/06/2016	DXG	HOSE	Lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản	15.1	-0.2 (-1.31%)
17/06/2016	20/06/2016	19/07/2016	PTI	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2014 bằng tiền, 100 đồng/CP	24.7	0.6 (2.49%)
17/06/2016	20/06/2016	19/07/2016	PTI	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	24.7	0.6 (2.49%)
17/06/2016	20/06/2016	06/07/2016	VQC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	35.9	-0.2 (-0.55%)
17/06/2016	20/06/2016	n/a	VQC	UPCoM	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 5:4	35.9	-0.2 (-0.55%)
17/06/2016	20/06/2016	n/a	CLG	HOSE	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4	0 (0%)
n/a	n/a	17/06/2016	IPA	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 60,000,000 CP	0	0
17/06/2016	20/06/2016	29/06/2016	HD2	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	12.5	-0.3 (-2.34%)
17/06/2016	20/06/2016	12/07/2016	ACM	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền, 250 đồng/CP	4.4	0 (0%)
17/06/2016	20/06/2016	07/07/2016	THG	HOSE	Trả cổ tức đợt 3/2015 bằng tiền, 1,100 đồng/CP	48.5	0.1 (0.21%)
n/a	n/a	17/06/2016	FID	HNX	Giao dịch bổ sung - 10,999,999 CP	17.7	-0.3 (-1.67%)
n/a	n/a	17/06/2016	MKV	HNX	Giao dịch bổ sung - 2,310,875 CP	11.3	0 (0%)
17/06/2016	20/06/2016	30/06/2016	TV3	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	57	0 (0%)
17/06/2016	20/06/2016	n/a	TV3	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20%	57	0 (0%)
n/a	n/a	20/06/2016	HHG	HNX	Giao dịch bổ sung - 8,507,455 CP	9.3	0 (0%)
20/06/2016	21/06/2016	n/a	CZC	UPCoM	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1.1	17.4	0 (0%)
20/06/2016	21/06/2016	25/06/2016	HHC	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	19.9	-0.3 (-1.49%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG  
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

**KHUYẾN CÁO**

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.